

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
VIẾT NÂNG CAO 1**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2020**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

- 1. Tên học phần:** Viết nâng cao 1
- 2. Mã học phần:** NNTQ 041
- 3. Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 3 (Kỳ 1)
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Học sau học phần Viết 4
- 7. Giảng viên**

<b>STT</b>	<b>Học hàm, học vị, họ tên</b>	<b>Số điện thoại</b>	<b>Email</b>
1	ThS. Trần Thị Lan Hương	0977.612.288	ttlhuong@saodo.edu.vn
2	ThS. Hứa Thị Xuyên	0364.452.107	htxuyen@saodo.edu.vn
3	ThS. Vũ Trọng Tuấn	0988.735.498	vttuan@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ntxuyen@saodo.edu.vn

**8. Mô tả nội dung của học phần**

- Học phần Viết nâng cao 1 gồm 5 bài. Mỗi bài cung cấp cách Viết các loại văn, thư tín; các bài văn mẫu và phân tích các bài văn mẫu ở các thể loại: Văn trần thuật, thư tín, thư giao dịch thương mại, thư chúc mừng, thư cảm ơn, lời nhắn, thư tiến cử, đơn xin việc và lý lịch cá nhân. Ngoài ra học phần Viết 1 nâng cao còn cung cấp cho sinh viên hệ thống bài tập để sinh viên thực hành viết theo các thể loại đã học.

- Trình bày được cách viết một đoạn văn theo thể diễn dịch, quy nạp hay tổng hợp, cách viết thư thường, thư cảm ơn, thư chúc mừng, thư giao dịch thương mại, lời nhắn, cách viết thư tiến cử, đơn xin việc, lý lịch cá nhân...

- Viết được một đoạn văn theo nhiều cách khác nhau như diễn dịch, quy nạp hay tổng hợp. Viết được các loại thư tín, đơn xin việc, lý lịch cá nhân.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo theo bảng sau:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
	Trình bày được định nghĩa và cách viết đoạn theo lối quy nạp, diễn dịch, hoặc phân tích tổng hợp.	3	[1.2.1.2.a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	- Viết được thư mời, thư cảm ơn, thư chúc mừng, thư hỏi giá, báo giá... trong giao dịch thương mại. - Viết được đơn xin việc, sơ yếu lí lịch bằng tiếng Trung.	4	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống viết văn thực tế trong đời sống và trong công việc tương lai.	4	[1.2.3]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Viết đúng cấu trúc ngữ pháp đã học.	3	[2.1.4] [2.1.5]
CDR1.2	Nắm được cách thiết kế đoạn văn.		
CDR1.3	Nắm được cấu trúc một bức thư trong đời sống.		
CDR1.4	Nắm được cách viết một thông báo, nhắn tin.		
CDR1.5	Nắm được cách viết một bức thư tín thương mại: thư mời, thư báo giá, hỏi giá, trả lời báo giá...		
CDR1.6	Nắm được cách viết thư xin việc và sơ yếu lí lịch.		
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Thiết kế đoạn văn theo lối diễn dịch, quy nạp, tổng hợp - phân tích - tổng hợp.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Viết được thư gửi cho bạn bè, người thân trong gia đình với chủ đề đời sống xã hội.		
CDR2.3	Viết được một thông báo, nhắn tin.		

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
CĐR2.4	Viết được thư trong thương mại giao dịch, thư cảm ơn đối tác, thư báo giá, hỏi giá...		
CĐR2.5	Viết được một thức thư xin việc và sơ yếu lịch lịch của bản thân.		
CĐR2.6	Viết được bài văn từ 350 đến 400 chữ theo các chủ đề trong bài học.		
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.		
CĐR3.2	Tuân thủ đúng văn phong viết của người Trung Quốc.		
CĐR3.3	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.	4	[2.3.1]
CĐR3.4	Có thái độ học tập và làm việc tích cực với nhiệm vụ được phân công.		

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần															
		CDR1						CDR2						CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	第一课.段落设计	x	x					x					x	x	x	x	x
2	第二课.书信	x		x					x				x	x	x	x	x
3	第三课.便条	x			x					x			x	x	x	x	x
4	第四课.邀请信、感谢信、祝贺信	x				x					x		x	x	x	x	x
5	第五课.应征类函、履历	x					x					x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập viết, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Bài tập viết, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập luyện viết trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần. Hình thức: Tự luận.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Tài liệu học tập Viết nâng cao 1*

- **Tài liệu tham khảo**

[2]- Triệu Hồng Cẩm, Lã Văn Trân chủ biên (2011), 外贸写作, NXB Ngôn ngữ Bắc Kinh

[3]- 赵建华 (2005), 汉语写作教程, 北京语言出版社

#### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>第一课. 段落设计</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài.</li> <li>- Trình bày định nghĩa, cách viết theo phương pháp diễn dịch.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、指导与例文分析</li> <li>二、词语</li> <li>三、汉语书面表达常识</li> <li>四、练习</li> </ul>	06 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách dùng của từ vựng viết trong bài học.</li> <li>+ Yêu cầu sinh viên đặt câu với từ vựng, cấu trúc trong bài học.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1 - 8 [2]: Trang 1 - 3</li> <li>+ Đặt câu, trả lời câu hỏi của giảng viên.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập viết trang 8 trong [1].</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
2	<p>第二课. 书信</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài.</li> </ul>	06 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p>	CDR1.1, CDR1.3, CDR2.2, CDR2.6, CDR3.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Những mẫu câu thường dùng trong thư của người Trung Quốc.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、指导</p> <p>二、例文</p> <p>三、常用语例解</p> <p>四、练习</p>		<p>+ Trình bày cách dùng của từ vựng viết trong bài học.</p> <p>+ Yêu cầu sinh viên đặt câu với từ vựng, cấu trúc trong bài học.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 9 - 20.</p> <p>[2]: Trang 7-11.</p> <p>[3]: Trang 71 - 81.</p> <p>+ Đặt câu, trả lời câu hỏi của giảng viên.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập viết trong [1]: Bài tập 1,2,3 trang 20.</p>	<p>CDR3.2,</p> <p>CDR3.3,</p> <p>CDR3.4.</p>
3	<p>第三课. 便条</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài.</p> <p>- Các ví dụ điển hình về giấy nhắn tin trong tiếng Trung.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、指导</p> <p>二、例文</p> <p>Kiểm tra giữa học phần</p>	<p>06 (4LT, 0TH, 2KT)</p>	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Trình bày cách dùng của từ vựng viết trong bài học.</p> <p>+ Yêu cầu sinh viên đặt câu với từ vựng, cấu trúc trong bài học.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p>	<p>CDR1.1,</p> <p>CDR1.4,</p> <p>CDR2.3,</p> <p>CDR2.6,</p> <p>CDR3.1,</p> <p>CDR3.2,</p> <p>CDR3.3,</p> <p>CDR3.4.</p>



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> <li>- <b>Sinh viên:</b></li> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 21 – 29. [2]: Trang 15 – 16.</li> <li>+ Đặt câu, trả lời câu hỏi của giảng viên.</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập viết trong [1]: Bài tập trang 29.</li> <li>+ Sinh viên làm bài kiểm tra.</li> </ul>	
4	<p>第四课. 邀请信、感谢信、祝贺信、贸易书信</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài</li> <li>- Trình bày được cấu trúc một bức thư cảm ơn các các mẫu câu thường sử dụng trong thư cảm ơn.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、指导</li> <li>二、例文</li> <li>三、常用语理解</li> <li>四、练习</li> </ul>	06 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách dùng của từ vựng viết trong bài học.</li> <li>+ Yêu cầu sinh viên đặt câu với từ vựng, cấu trúc trong bài học.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> </ul> <p>- <b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 30 - 45. [2]: Trang 17 - 25.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.5, CDR2.4, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Đặt câu, trả lời câu hỏi của giảng viên. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập viết trong [1]: Bài tập trang 45.	
5	<p>第五课. 应征函类、履历</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng đúng các từ vựng trong bài.</li> <li>- Trình bày được cấu trúc của đơn xin việc.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、指导</li> <li>二、例文</li> <li>三、常用语例解</li> <li>四、练习</li> </ul>	06 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách dùng của từ vựng viết trong bài học.</li> <li>+ Yêu cầu sinh viên đặt câu với từ vựng, cấu trúc trong bài học.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 46 – 57. [2]: Trang 26 – 32.</li> <li>+ Làm bài tập viết trong [1]: Bài tập trang 57.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.6, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiến

PHÓ BỘ MÔN

Nguyễn Thị Hoa